

*
Số 4802- QĐ/ĐUK

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hằng năm đối với đảng viên;
cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh**

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
 - Căn cứ Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
 - Căn cứ Quyết định số 2981-QĐ/TU, ngày 04/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc ban hành Quy chế kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hằng năm đối với đảng viên; cán bộ lãnh đạo quản lý trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở;
 - Căn cứ Quyết định số 2859- QĐ/ĐUK, ngày 20/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ;
 - Xét đề nghị của Ban Tổ chức Đảng uỷ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hằng năm đối với đảng viên; cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

Điều 2. Các Ban, các tổ chức chính trị - xã hội của Đảng uỷ Khối, các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 83-QĐ/ĐUK, ngày 04/12/2020 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (b/c),
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ Khối,
- Như Điều 2 Quyết định,
- Lưu VT, Ban TC.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Trần Văn Hải

QUY CHẾ

**kiểm điểm và đánh giá, xếp loại hàng năm đối với đảng viên;
cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh**
(Kèm theo Quyết định số 4802-QĐ/ĐUK, ngày 08/12/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung cơ bản việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm.
2. Đối tượng áp dụng là đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý trong toàn Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh (gọi tắt là Đảng bộ Khối).

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.
2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị; bảo đảm trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

Điều 3. Quan điểm, nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.
2. Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.
3. Thật sự tự giác, cầu thị, trung thực, khách quan, không nể nang, né tránh; đánh giá đúng ưu điểm, chỉ rõ khuyết điểm, nguyên nhân và biện pháp khắc phục.
4. Chuẩn bị chu đáo, nghiêm túc, kỹ lưỡng, theo đúng nội dung yêu cầu.
5. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

Điều 4. Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1. Việc chấp hành điều lệ, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của đảng viên, của cán bộ, công chức, viên chức, theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Việc thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác năm được phân công hoặc được giao chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

4. Cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm của cá nhân.

5. Ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của các chủ thể có liên quan.

Chương II

KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH CÁ NHÂN

Điều 5. Đối tượng kiểm điểm

1. Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

2. Bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ, đảng ủy cơ sở; bí thư, phó bí thư chi bộ cơ sở; bí thư, phó bí thư đảng ủy bộ phận; bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; đảng ủy bộ phận.

3. Trưởng ban, phó trưởng ban của Đảng ủy Khối; trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Đảng ủy Khối; trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội cơ sở.

Điều 6. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục. Cụ thể:

1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

1.1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

a) *Phẩm chất chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị; có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thách thức.

b) *Đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên và quan hệ mật thiết với Nhân dân;

trung thực, khách quan, trong tự phê bình và phê bình; lắng nghe, tiếp thu, sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

c) *Tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm; thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; thực hiện các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

d) *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; linh hoạt, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

đ) *Liên hệ 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân theo Mẫu 02*.

1.2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

a) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đảng viên theo Điều lệ Đảng, quy chế, quy định của cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

1.3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

1.4. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại điểm 1.1, khoản 1 Điều này và các nội dung sau:

2.1. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

a) Nhóm tiêu chí chung

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên.

b) Tiêu chí riêng

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu của cấp ủy, cấp uỷ viên:

+ Thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội và nhiệm vụ chính trị được giao.

+ Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra.

+ Thẩm định, thẩm tra các nghị quyết, giải pháp về công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội và các nhiệm vụ được giao.

- Đối với lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội:

+ Nắm tình hình đoàn viên, hội viên; nghiên cứu, đề xuất chủ trương, giải pháp với cấp ủy, cơ quan, đơn vị cùng cấp về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

+ Tổ chức hoạt động giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh; tổ chức tập hợp đoàn viên, hội viên xây dựng mối đoàn kết trong cơ quan, đơn vị.

+ Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên trong cơ quan, đơn vị.

2.2. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

2.3. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.4. Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Ngoài những nội dung trên, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện "lợi ích nhóm", tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; có cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Cách thức kiểm điểm

1. Chuẩn bị kiểm điểm

- Mỗi cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo Mẫu 1A, Quy chế này.

- Mỗi cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 1B**, Quy chế này.

- Báo cáo làm rõ những vấn đề được cấp có thẩm quyền gợi ý kiểm (nếu có).

- Ban Tổ chức phối hợp với Ủy ban Kiểm tra tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét nội dung gợi ý và thông báo bằng văn bản trước khi tập thể, cá nhân tổ chức kiểm điểm.

- Các cấp ủy đảng cấp trên gợi ý đối với cá nhân cấp dưới trực tiếp thuộc thẩm quyền quản lý (nếu có).

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

2.2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc); đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên tại chi bộ, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 2 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác theo quy định. Thực hiện như sau:

a) Kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt đảng.

b) Kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác.

c) Cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài việc kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác thì phải thực hiện việc kiểm điểm tại nơi đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo đối tượng được quy định tại Điều 5, Quy chế này.

d) Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

e) Trường hợp kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác không thực hiện nhiệm vụ chuyên trách thì không kiểm điểm ở tổ chức, cơ quan, đơn vị đó nhưng phải báo cáo kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ kiêm nhiệm được giao đối với cả nơi công tác kiêm nhiệm và nơi công tác chính. Tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ kiêm nhiệm có trách nhiệm gửi nhận

xét, đánh giá về nơi công tác chính để làm căn cứ đánh giá, xếp loại theo quy định.

2.3. Tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

2.4. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

3. Trình tự kiểm điểm

3.1. Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau.

3.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

Điều 8. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

1. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

2. Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

3. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

Chương III

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁ NHÂN

Điều 9. Đối tượng đánh giá, xếp loại.

1. Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

2. Bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ đảng ủy cơ sở; bí thư, phó bí thư chi bộ cơ sở; bí thư, phó bí thư đảng ủy bộ phận; bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; đảng ủy bộ phận.

3. Trưởng ban, phó trưởng ban của Đảng ủy Khối; trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Đảng ủy Khối; trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội cơ sở.

Điều 10. Khung tiêu chí đánh giá

1. Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

1.1. Chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống.

1.2. Ý thức tổ chức kỷ luật; giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm.

1.3. Tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc.

1.4. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hoá bằng sản phẩm cụ thể); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng Nhân dân.

2.1. Việc thực hiện các nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

2.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể).

2.3. Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

2.4. Năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

Điều 11. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

1. Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng cá nhân và ý kiến của các cơ quan liên quan tham gia đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ: (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém), làm cơ sở để cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với cá nhân.

2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân thực hiện theo 3 bước:

2.1. Đối với đảng viên

Bước 1: Cá nhân tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ tiêu chí xếp loại, cá nhân tự phân tích chất lượng và xếp loại vào 01 trong 04 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ và không hoàn thành nhiệm vụ.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

- Chi ủy (bí thư hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét đảng viên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên.

- Chi bộ họp, thảo luận và bỏ phiếu mức xếp loại đối với từng đảng viên sau đó tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để trình đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

2.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

Bước 1: Cá nhân tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ tiêu chí xếp loại, cá nhân tự phân tích chất lượng và xếp loại vào 01 trong 04 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ và không hoàn thành nhiệm vụ.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc bộ phận làm công tác tham mưu giúp việc cùng cấp, tham mưu cho cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị lấy ý kiến các chủ thể tham gia theo **Mẫu 03**, như sau:

1. Đối với các đồng chí trưởng, phó ban Đảng ủy Khối lấy ý kiến: cán bộ trong ban và lãnh đạo chi bộ.

2. Đối với các đồng chí trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Đảng ủy Khối lấy ý kiến: ủy viên ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ đoàn thể chuyên trách.

3. Đối với các đồng chí bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ đảng ủy cơ sở; bí thư, phó bí thư chi bộ cơ sở lấy ý kiến: Các đồng chí cấp ủy viên, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và đoàn thể cùng cấp; bí thư đảng bộ bộ phận; bí thư chi bộ trực thuộc.

4. Đối với các đồng chí bí thư, phó bí thư đảng ủy bộ phận, lấy ý kiến: bí thư các chi bộ trực thuộc và các tổ chức chính trị- xã hội cùng cấp.

5. Đối với các đồng chí bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận, lấy ý kiến: các đồng chí chi ủy viên, lãnh đạo đơn vị trực thuộc, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

6. Đối với trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở, lấy ý kiến: ban chấp hành đoàn thể.

- Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của cá nhân và ý kiến tham gia của các chủ thể, cơ quan liên quan. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổng hợp, thẩm định và đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định. Cụ thể:

- Đối với Đảng ủy Khối: Ban Tổ chức chủ trì, phối hợp với các ban, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng thẩm định, tham mưu trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

- Đối với đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc: Thường trực đảng ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo bộ phận tham mưu tổng hợp, thẩm định trình cấp ủy.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

- Đối với Đảng ủy Khối: Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổng hợp kết quả tự kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; kết quả lấy ý kiến tham gia, ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

- Đối với đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc: Thường trực đảng ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo bộ phận tham mưu giúp việc, tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại; kết quả lấy ý kiến tham gia, ý kiến thẩm định, đánh giá, trình cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cơ sở xem xét, biểu quyết đánh giá xếp loại đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện quản lý.

Điều 12. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

1.1. Đối với cá nhân

- Có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để người khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

1.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài các tiêu chuẩn được quy định tại điểm 1.1, Khoản 1, Điều này, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lới,

phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức; 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

* Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

2.1. Đối với cá nhân

- Có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài các tiêu chuẩn được quy định tại điểm 2.1, Khoản 2, Điều này, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

3.1. Đối với cá nhân

- Có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

3.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài các tiêu chuẩn được quy định tại điểm 3.1, Khoản 3, Điều này, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

4.1. Đối với cá nhân

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.3. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại, thực hiện như sau:

- Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ hình thức kỷ luật, thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật để tiến hành đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỹ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

- Ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới theo **Mẫu 04**. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng (*nếu có*) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

4.4. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì

tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

4.5. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

5. Một số nội dung khác

5.1. Đánh giá, xếp loại đảng viên tại chi bộ nơi đảng viên đang sinh hoạt.

5.2. Cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

5.3. Cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ tương đương thì đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn.

5.4. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

5.5. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

5.6. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

5.7. Những nơi có dưới 05 đảng viên, dưới 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 đảng viên, 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

1. Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân thuộc quyền quản lý.

2. Cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm theo quy định.

3. Cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định, kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét huỷ bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đảng viên. Đối với những cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp uỷ cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện; căn cứ Quy chế này, ban hành văn bản cụ thể hoá để thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình theo phân cấp quản lý.

2. Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân tiến hành vào dịp cuối năm và hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Cụ thể:

- Đối với cấp cơ sở: Hoàn thành trước 15/12 hằng năm.
- Đối với Đảng uỷ Khối: Hoàn thành trước 25/12 hằng năm.

3. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

Điều 15. Thông báo và sử dụng kết quả

1. Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của cá nhân.

2. Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại chất lượng hằng năm được công khai theo quy định.

3. Cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét huỷ bỏ và xếp loại lại.

4. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

5. Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong năm.

Điều 16. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

1. Cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2. Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến đối tượng khiếu nại, kiến nghị.

Điều 17. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ kiểm điểm và đánh giá, xếp loại cá nhân hằng năm được thể hiện bằng văn bản, lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý (cơ quan tham mưu về công tác cán bộ của cấp mình và cấp trên trực tiếp), gồm:

1. Tờ trình đề nghị đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý.
2. Bản kiểm điểm cá nhân.
3. Biên bản hội nghị (gồm cả biên bản kiểm phiếu).
4. Nhận xét của cấp ủy, chi bộ nơi cư trú.
5. Tổng hợp kết quả lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể có liên quan.
6. Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền (nếu có).
7. Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).
8. Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có).
9. Kết quả đánh giá, xếp loại đảng viên cuối năm của cấp ủy cơ sở có thẩm quyền.
10. Báo cáo giải trình nội dung gợi ý kiểm điểm của cá nhân (nếu có).
11. Kế hoạch tự khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm.
12. Bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân.
13. Nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cá nhân.
14. Báo cáo giải trình thành tích đối với cá nhân đề nghị xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).
15. 02 Bản kê khai tài sản cá nhân theo quy định theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ.
16. Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).
17. Các văn bản khác (nếu có).

Điều 18. Phân công thực hiện

1. Các đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc căn cứ Quy chế này, ban hành văn bản cụ thể hóa để thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình theo phân cấp quản lý. Khi tổ chức hội nghị kiểm điểm cán bộ lãnh đạo quản lý mời Ban Thường vụ Đảng ủy Khối dự theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng cụm trực tiếp chỉ đạo các đảng ủy, chi bộ cơ sở theo cụm được phân công tiến hành kiểm điểm và đánh giá, xếp loại hằng năm đối với đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

3. Giao Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì tham mưu phối hợp với Ủy ban Kiểm tra và các ban của Đảng ủy Khối, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

4. Quy chế và các biểu mẫu kèm theo được đăng trên website Đảng ủy Khối: www.danguykhoicqvadnhanhhoa.vn => mục văn bản phát hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các đơn vị kịp thời báo cáo về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức) để xem xét giải quyết./.

ĐƠN VỊ:.....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

*

....., ngày ... tháng ... năm 20..

PHIẾU BIỂU QUYẾT

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁ NHÂN, CÁN BỘ LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ
(kèm theo Quyết định số 4802-QĐ/ĐUK ngày 08/12/2023 của BTV Đảng ủy Khối)

Đề nghị đồng chí cho ý kiến đánh giá, xếp loại đối với các đồng chí có tên sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Biểu quyết mức xếp loại chất lượng			
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1	Nguyễn Văn A	Bí thư Đảng ủy...				
2	Nguyễn Văn B	Phó Bí thư Đảng ủy				
3	Nguyễn Văn C	Ủy viên Thường vụ				
4						
5						
....						

* **Ghi chú:** Nếu đồng ý mức độ nào thì đánh dấu (X) vào ô, cột tương ứng (đối với mức xếp loại chất lượng, chỉ được đánh 01 trong 4 mức).

(Phiếu không phải ký tên)

ĐẢNG BỘ
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)
.....

Mẫu 5b
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thanh Hóa, ngày tháng năm 20

BIỂU TỔNG HỢP

kết quả xếp loại đảng viên, cá nhân lãnh đạo, quản lý năm 2023

(kèm theo Quyết định số 4802-QĐ/ĐUK, ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

T T	Họ và tên	Đề xuất mức xếp loại của chi bộ				Đề xuất mức xếp loại cấp ủy, chi bộ			
		HT SX NV	HTT NV	HT NV	Không HT NV	HT SX NV	HTT NV	HT NV	Không HT NV
1	Nguyễn Văn A								
2	Trần Văn B								
3									
								

(dùng cho bộ phận văn phòng Đảng ủy tổng hợp báo cáo Đảng ủy xem xét quyết định tại Bước 3, Điều 11 của Quy chế)